

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN  
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP  
**TỔNG CÔNG TY**  
**ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-ĐS

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định chạy tàu hàng sử dụng Thiết bị tín hiệu đuôi tàu,  
Lái tàu phụ trách đoàn tàu

### TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

*Căn cứ Luật Đường sắt ngày 16 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 25/6/2010 về việc chuyển công ty mẹ- Tổng công ty Đường sắt Việt Nam (ĐSVN) thành lập công ty TNHH một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu của Thủ tướng chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty ĐSVN;*

*Căn cứ Quyết định số 283/QĐ-ĐS ngày 20/4/2020 của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN;*

*Căn cứ Quyết định số 458/QĐ-ĐS ngày 24/6/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty ĐSVN về việc ban hành Quy chế phối hợp trông coi, bảo vệ toa xe hàng;*

*Căn cứ thông tư số 32/2018/TT-BGTVT ngày 15/5/2018 về việc Ban hành 02 quy chuẩn Quốc gia về đường sắt; và Thông tư số 23/2018/TT-BGTVT ngày 04/5/2018 về Quy định về giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt và phân tích, thống kê báo cáo về sự cố, tai nạn giao thông đường sắt của Bộ Giao thông vận tải;*

*Xét đề nghị của Ông Trưởng ban Đầu máy toa xe,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này “Quy định chạy tàu hàng sử dụng Thiết bị tín hiệu đuôi tàu, Lái tàu phụ trách đoàn tàu”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/4/2023 và thay thế Quyết định số 1152/QĐ-ĐS ngày 31/8/2017 của Tổng công ty ĐSVN ban hành quy định chạy tàu hàng sử dụng Thiết bị tín hiệu đuôi tàu, Lái tàu phụ trách đoàn tàu.

**Điều 3.** Các Ông (Bà) Trưởng ban của Tổng công ty ĐSVN, Chánh văn phòng Tổng công ty ĐSVN; Giám đốc TTĐHVT; Giám đốc Công ty CP VTĐS: Hà Nội, Sài Gòn; Giám đốc Công ty CP Vận tải và Thương mại ĐS; Giám đốc các Công ty CP Quản lý đường sắt; Giám đốc các Chi nhánh XNĐM; Giám đốc các Chi nhánh KTĐS và Thủ trưởng các đơn vị liên quan thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như điều 3;
- Hội đồng thành viên (b/c);
- Ban Tổng giám đốc (b/c);
- Lưu: VT, ĐMTX.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Năng Khang**

Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2023

## QUY ĐỊNH

### Chạy tàu hàng sử dụng Thiết bị tín hiệu đuôi tàu, Lái tàu phụ trách đoàn tàu

(Ban hành theo quyết định số: /QĐ-ĐS ngày tháng 3 năm 2023 của  
Tổng công ty Đường sắt Việt Nam)

#### Chương 1: QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về tác nghiệp kỹ thuật đối với mọi tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác chạy tàu hàng, khi đoàn tàu hàng sử dụng thiết bị tín hiệu đuôi tàu hoạt động trong phạm vi quản lý của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

##### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Đoàn tàu hàng sử dụng thiết bị tín hiệu đuôi tàu: Là đoàn tàu có lắp bộ thiết bị tín hiệu đuôi tàu và không bố trí Trưởng tàu hàng chỉ huy đoàn tàu, Lái tàu là người phụ trách đoàn tàu và là người chỉ huy cao nhất trên đoàn tàu.

##### 2. Thiết bị tín hiệu đuôi tàu (viết tắt là TBĐT)

Là bộ thiết bị có chức năng giúp lái tàu kiểm tra được sự thông gió từ đầu máy đến toa xe hoặc phương tiện giao thông đường sắt cuối đoàn tàu, xả gió ống hãm chính khẩn cấp khi cần thiết, kiểm tra và lưu giữ được số liệu áp lực gió, số liệu thay đổi áp lực gió tại toa xe hoặc phương tiện giao thông đường sắt cuối đoàn tàu.

Thiết bị tín hiệu đuôi tàu gồm hai bộ phận chính là: Bộ phận tại buồng lái (viết tắt là BPBL), Bộ phận tại đuôi tàu (viết tắt là BPĐT).

3. Túi hồ sơ hàng hóa: Do Chi nhánh Vận tải ban hành để bảo quản các hóa đơn gửi hàng hóa của cùng một ga đi và ga đến. Túi Hồ sơ hàng hóa được làm từ bìa cứng, kích thước 300 mm x 250 mm, bên ngoài ghi các nội dung theo quy định. (Được quy định tại mẫu BM 01-ĐSVN-TBĐT trong Phụ lục ban hành theo Quy định này).

**Điều 3.** Ban lái tàu gồm Lái tàu và Phụ lái tàu trong đó Lái tàu là người phụ trách đoàn tàu.

1. Lái tàu ngoài nhiệm vụ theo quy định, phải thực hiện thêm một số nhiệm vụ liên quan đến an toàn chạy tàu và giao nhận túi hồ sơ hàng hóa.

2. Khi đoàn tàu có từ 2 đầu máy kéo tàu trở lên thì: Lái tàu đầu máy chính là người phụ trách đoàn tàu.

**Điều 4.** Nhân viên nhà ga bao gồm các nhân viên liên quan đến công tác chạy tàu như: Trục ban chạy tàu ga, Nhân viên điểm xa...

**Điều 5.** BPĐT của Bộ TBĐT thay thế tín hiệu đuôi tàu

1. Ban ngày: Thiết bị được sơn màu đỏ thay biển tròn màu đỏ.
2. Ban đêm: Đèn sáng màu đỏ hoặc sáng nhấp nháy màu đỏ.
3. Phương tiện cuối đoàn tàu không phải treo 02 đèn tai.

**Điều 6.** Tháo, lắp bộ TBĐT vào đoàn tàu

1. Bộ TBĐT trước khi lắp vào đoàn tàu phải đảm bảo trạng thái kỹ thuật tốt. Việc lắp, tháo và quản lý bộ TBĐT do Ban lái tàu chịu trách nhiệm như sau:

a) BPBL: Do lái tàu điều khiển, đặt trong cabin đầu máy.

b) BPĐT: Lắp tại bên trái cần gạt đầu đấm theo hướng tàu chạy hoặc giá lắp đặt thiết bị trên phương tiện giao thông đường sắt cuối đoàn tàu, ống mềm của thiết bị nối với ống mềm của đường ống gió chính (đường ống hãm) cuối đoàn tàu.

2. Khi lập tàu, cắt móc dọc đường thì phương tiện cuối đoàn tàu để lắp TBĐT phải có cần gạt đầu đấm hoặc giá lắp TBĐT hợp cách để lắp đặt BPĐT.

**Điều 7.** Bộ TBĐT được lắp vào đoàn tàu trước khi thử hãm. Việc kiểm tra và xác nhận áp lực gió đoàn xe ở cuối đoàn tàu trong quá trình thử hãm được thực hiện trực tiếp thông qua hiển thị của BPĐT và BPBL.

**Điều 8.** Khi có tín hiệu gửi tàu của Trục ban chạy tàu ga, lái tàu phải kiểm tra thông gió từ đầu máy đến BPĐT, xác nhận lại áp lực ống hãm ở toa xe cuối đoàn tàu thông qua BPBL đủ 4,9 bar (trên BPBL hiển thị áp lực 5 kG/cm<sup>2</sup>) sau đó mới cho đoàn tàu xuất phát.

**Điều 9.** Những tác nghiệp liên quan khác đối với đoàn tàu hàng từ ga lập tàu đến ga cuối cùng có sử dụng bộ TBĐT không nêu trong quy định này vẫn thực hiện đúng theo các quy định hiện hành.

## **Chương 2: QUY ĐỊNH TÁC NGHIỆP CỦA CÁC CHỨC DANH**

### **Mục 1. TẠI GA LẬP TÀU**

#### **I. TÁC NGHIỆP CỦA BAN LÁI TÀU**

**Điều 10.** Lên ban

Ban lái tàu khi lên ban ngoài việc thực hiện tác nghiệp theo quy định của ban lái tàu còn phải thực hiện các tác nghiệp sau:

1. Nhận bộ TBĐT, kiểm tra chất lượng các tính năng hoạt động, hiển thị đảm bảo chính xác, ắc quy phải được nạp đủ điện, ký sổ giao nhận với Trục ban đầu máy.
2. Nhận các ấn chỉ, biểu báo, biểu mẫu, các loại biên bản, đơn xin cứu viện v.v...
3. Nhận đủ các dụng cụ phòng vệ như: cờ, đèn, chèn, pháo (theo quy định).
4. Nhận đủ các dụng cụ cần thiết trong quá trình chạy tàu như: Kim nguội 01 cái, dây thép  $\phi$  4mm: 03 mét hoặc (dây thép  $\phi$  2mm: 05 mét) để sử dụng khi cần thiết trong quá trình chạy tàu.

5. Lấy các số điện thoại của các đơn vị, cá nhân liên quan trên hành trình chạy tàu (trục ban điều độ, nhân viên điều độ tuyến, lãnh đạo, trục ban đầu máy hoặc phân xưởng vận dụng đầu máy v.v...) lưu vào máy hoặc ghi vào sổ tay để tiện liên lạc khi cần thiết.

Ban lái tàu phải có mặt tại ga lập tàu trước giờ tàu chạy 60 phút để thực hiện các tác nghiệp liên quan tới đoàn tàu.

**Điều 11.** Nhận, kiểm tra hồ sơ và kế hoạch chạy tàu

Ban lái tàu sau khi nối đầu máy vào đoàn tàu phải thực hiện nhận hồ sơ đoàn tàu do mình phụ trách. Gồm có:

1. Nhật ký đoàn tàu do nhân viên nhà ga giao, thực hiện

a) Kiểm tra nhật ký đoàn tàu;

b) Kiểm tra lực hãm cần thiết của đoàn tàu.

2. Nhận túi hồ sơ hàng hóa, hóa đơn gửi hàng, do nhân viên Chi nhánh vận tải giao (nhân viên nhà ga khi không có trạm vận tải), kiểm tra thông tin trên túi hồ sơ hàng hóa để xác định hành trình của đoàn tàu.

3. Liên hệ với nhân viên điều độ chạy tàu tuyến và trực ban chạy tàu ga để nắm kế hoạch chạy tàu.

4. Nhận hồ sơ toa xe: Phiếu giao nhận phụ tùng toa xe do nhân viên giao tiếp toa xe trạm khám chữa toa xe giao. (Được quy định tại mẫu BM 02-ĐSVN-TBĐT trong Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).

5. Địa điểm giao nhận hồ sơ hàng hóa, hồ sơ toa xe và xác báo thành phần đoàn tàu tại phòng chỉ huy chạy tàu ga.

**Điều 12.** Kiểm tra đoàn xe

1. Kiểm tra toa xe

a) Kiểm tra, đối chiếu giữa phiếu giao nhận toa xe với thực tế từng toa xe trong đoàn tàu; Số hiệu toa xe, ký hiệu viên niêm phong (nếu có) (trừ container 40 feet xếp trên toa xe H), gia cố cửa toa xe trong đoàn tàu.

b) Khoảng cách đệm, thứ tự lập tàu

c) Cùng với nhân viên của Chi nhánh vận tải, khai thác, Trạm khám chữa toa xe (nếu có) kiểm tra kỹ thuật toa xe và thương vụ hàng hóa tại hiện trường ga lập tàu (có bút tích xác nhận trong sổ giao nhận đoàn tàu).

2. Nếu có các phát sinh cùng với ga, nhân viên của chi nhánh vận tải hàng hóa tại ga, Trạm khám chữa toa xe giải quyết kịp thời.

**Điều 13.** Lắp đặt thiết bị và thử hãm đoàn tàu

1. Lắp BPĐT vào cần giạt đầu đấm hoặc giá lắp đặt thiết bị tại phương tiện cuối đoàn tàu, nối ống mềm của thiết bị với ống mềm phương tiện cuối tàu, kiểm tra lại mối nối đảm bảo chắc chắn, khóa bảo vệ thiết bị, mở thông gió cho BPĐT, đưa bộ TBĐT vào hoạt động.

2. Thực hiện thử hãm đoàn tàu theo quy định hiện hành.

**Điều 14.** Chuẩn bị cho tàu chạy

1. Sắp xếp gọn gàng các hồ sơ toa xe, hồ sơ hàng hóa để tiện giao nhận trong quá trình chạy tàu.

2. Chỉ cho tàu chạy khi có tín hiệu gửi tàu của trực ban chạy tàu ga.

**II. TÁC NGHIỆP CỦA CÁC NHÂN VIÊN NHÀ GA**

### **Điều 15.** Nhân viên điếm xa

1. Lập nhật ký đoàn tàu: Cập nhật, kiểm tra các thông tin về thành phần đoàn tàu trên Hệ thống quản trị vận tải hàng hóa, in (hoặc sao chép) để giao cho Ban lái tàu.

2. Trường hợp ga không có chức danh điếm xa, việc lập hồ sơ hàng hóa do Chi nhánh Vận tải, Trạm vận tải (nếu có) thực hiện, việc lập hồ sơ hàng hóa, nhật ký chạy tàu do trực ban chạy tàu ga thực hiện.

3. Cùng với nhân viên của Chi nhánh vận tải, Ban lái tàu kiểm tra kỹ thuật hàng hóa, thương vụ toa xe tại hiện trường ga lập tàu (có bút tích xác nhận trong Sổ giao nhận đoàn tàu).

4. Phối hợp với nhân viên thương vụ của Chi nhánh vận tải, Trạm vận tải kiểm tra giấy tờ kèm theo của toa xe hàng theo thứ tự từ đầu máy đến các toa xe trong thành phần đoàn tàu đã có đầy đủ giấy tờ, hóa đơn gửi hàng và các giấy tờ khác kèm theo trước khi đóng túi hồ sơ.

### **Điều 16.** Trực ban chạy tàu ga

1. Có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc giao hồ sơ hàng hóa, toa xe giữa các bên liên quan.

2. Tính lực hãm cần thiết, khoảng cách đệm, thứ tự lập đoàn tàu theo quy định.

3. Liên hệ với điều độ chạy tàu tuyến để xác báo thành phần đoàn tàu và đảm bảo tính hợp cách của đoàn tàu.

4. Lập hội đồng thử hãm và tiến hành thử hãm theo quy định, căn cứ kết quả thử hãm đoàn tàu của hội đồng thử hãm tính lực hãm hiện có ghi vào nhật ký đoàn tàu và giấy xác nhận tác dụng hãm đoàn tàu giao cho lái tàu.

## **III. TÁC NGHIỆP CỦA TRẠM KHÁM CHỮA TOA XE**

### **Điều 17.** Chuẩn bị hồ sơ toa xe

1. Nhân viên giao tiếp toa xe hàng sắp xếp gọn gàng phiếu giao nhận, giấy tờ liên quan đến toa xe theo thứ tự trong đoàn tàu.

2. Tại các ga lập tàu không có Trạm khám chữa toa xe: Việc giao nhận toa xe với lái tàu do Trực ban chạy tàu ga thực hiện.

### **Điều 18.** Tác nghiệp kỹ thuật đoàn xe

1. Thực hiện tác nghiệp khám chữa toa xe tại ga lập tàu và kiểm tra các mối gia cố hàng hóa đảm bảo chắc chắn an toàn trong quá trình chạy tàu theo đúng quy định. Chỉ được cho nối vào tàu những toa xe có trạng thái kỹ thuật đủ tiêu chuẩn chạy tàu.

2. Kiểm tra áp lực gió của ống gió chính hiển thị trên BPĐT và tiến hành tác nghiệp thử hãm theo quy định.

## **IV. TÁC NGHIỆP CỦA CHI NHÁNH, TRẠM VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT**

### **Điều 19.** Chuẩn bị hồ sơ hàng hóa

1. Kiểm tra hóa đơn gửi hàng, các giấy tờ kèm theo của các toa xe hàng theo thứ tự từ đầu máy đến toa xe cuối của đoàn tàu;

Các hóa đơn gửi hàng của các toa xe có cùng một ga đến cho vào một túi đựng hồ sơ hàng hóa và được niêm phong, mặt ngoài túi hồ sơ hàng hóa ghi đầy đủ các thông tin tại các cột theo quy định rồi giao cho lái tàu để giao lại cho ga đến.

Đối với các toa xe chở hàng quá khổ, quá dài, quá nặng ...vv, yêu cầu có giấy phép vận chuyển riêng thì hóa đơn gửi hàng và giấy tờ liên quan để riêng bên ngoài không cho vào túi hồ sơ để tiện cho lái tàu kiểm tra.

2. Các toa xe có nhân viên áp tải phải ghi “Có áp tải” bên ngoài túi hồ sơ để lái tàu nhận biết, phải bố trí toa xe cho người áp tải làm nhiệm vụ.

3. Đảm bảo tính chính xác của hồ sơ hàng hóa, hoặc đơn gửi hàng của từng toa xe trong thành phần đoàn tàu.

4. Sắp xếp hóa đơn gửi hàng, các giấy tờ kèm theo của các toa xe hàng theo thứ tự từ đầu máy đến toa xe cuối của đoàn tàu để giao cho lái tàu tại phòng Trực ban chạy tàu ga, phối hợp với ga sở tại lập các túi hồ sơ hàng hóa theo quy định để giao cho lái tàu. Mở sổ giao nhận với nhân viên nhà ga.

5. Cùng với ban lái tàu, nhân viên nhà ga kiểm tra kỹ thuật thương vụ tại hiện trường ga lập tàu (có bút tích xác nhận trong sổ giao nhận đoàn tàu).

#### **Điều 20.** Tác nghiệp đối với thương vụ hàng hóa

1. Đảm bảo hàng hóa vận chuyển trên các toa xe tuân thủ theo quy định vận chuyển của Tổng công ty ĐSVN và quy định của pháp luật.

2. Gia cố hàng hóa đúng quy cách tại các toa xe, đảm bảo tải trọng hàng hóa đối với từng toa xe trong đoàn tàu theo quy định.

3. Quy định thống nhất vị trí niêm phong trên các toa xe hàng, container ở phía dưới cửa toa xe, container để dễ kiểm tra, quan sát. Yêu cầu các Công ty vận tải Đường sắt có phương án chống mở cửa toa xe, container khi chạy trên đường.

**Điều 21.** Đoàn tàu có Nhân viên khám xe theo tàu phải thông báo với Nhà ga, Lái tàu để nhận biết. Trên tàu phải bố trí vị trí đảm bảo an toàn để khám xe theo tàu trên làm nhiệm vụ.

## **Mục 2. HÀNH TRÌNH CHẠY TÀU**

### **I. BAN LÁI TÀU**

**Điều 22.** Trong quá trình đoàn tàu chạy từ ga xuất phát đến ga cuối cùng:

Ban lái tàu phải thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định và phải quản lý trang thiết bị, dụng cụ, hàng hoá, toa xe, đoàn tàu mà lái tàu đã thực hiện giao nhận từ ga xuất phát, đồng thời tăng cường các biện pháp để đảm bảo an toàn cho đoàn tàu trên hành trình chạy tàu.

Tập trung tư tưởng để theo dõi phía trước, hai bên đoàn tàu kịp thời phát hiện các sự cố mất an toàn và tín hiệu của các nhân viên nhà ga, tuần đường, gác cầu, gác hầm để có biện pháp xử lý kịp thời, hạn chế thấp nhất những thiệt hại do sự cố, tai nạn, trở ngại gây ra.

### **II. NHÂN VIÊN NHÀ GA**

**Điều 23.** Các đoàn tàu dồn đường nhánh không áp dụng chạy tàu hàng sử dụng TBĐT và thực hiện chạy tàu theo các quy định hiện hành.

**Điều 24.** Khi đoàn tàu thông qua ga các nhân viên gác ghi, trực ban chạy tàu ga phải quan sát kiểm tra xem đuôi tàu có lắp TBĐT không và có hiển thị tín hiệu theo quy định không, nếu không có hiển thị tín hiệu theo quy định phải bắt tàu hoặc báo ga bên, báo nhân viên điều độ chạy tàu tuyến để bổ cứu kịp thời.

### **III. CÁC CHỨC DANH LIÊN QUAN ĐẾN CHẠY TÀU CỦA CÁC CÔNG TY CP QUẢN LÝ ĐƯỜNG SẮT**

**Điều 25.** Các nhân viên tuần đường, tuần cầu, gác cầu, chắn đường ngang khi thực hiện tác nghiệp đón tiễn tàu phải quan sát kiểm tra xem đuôi tàu có lắp BPĐT không và có hiển thị tín hiệu theo quy định không (Điều 5 Quy định này). Nếu không có hiển thị phải bắt tàu hoặc báo cho trực ban chạy tàu ga để có biện pháp bắt tàu bổ cứu kịp thời.

### **Mục 3. TẠI CÁC GA DẠC ĐƯỜNG**

#### **I. BAN LÁI TÀU**

**Điều 26.** Tại các ga có đỗ tàu chờ đường hoặc chờ tránh vượt

1. Lái tàu phải chú ý chấp hành tín hiệu của nhân viên gác ghi, trực ban chạy tàu ga để đưa đoàn tàu nằm nguyên vẹn trong đường đón tàu của ga.

2. Liên hệ với trực ban chạy tàu ga và nhân viên điều độ chạy tàu tuyến để nắm kế hoạch chạy tàu.

3. Chỉ cho tàu chạy khi có tín hiệu gửi tàu của trực ban chạy tàu ga

**Điều 27.** Tại các ga có thay ban lái tàu

1. Tại các ga có thay ban lái tàu nhưng không thay đầu máy, thì Ban lái tàu phải có mặt tại ga trước giờ tàu chạy 30 phút để thực hiện các tác nghiệp liên quan tới đoàn tàu như sau:

a. Nhận bộ TBĐT, kiểm tra chất lượng các tính năng hoạt động, hiển thị đảm bảo chính xác, ắc quy phải được nạp đủ điện, ký sổ giao nhận với ban lái tàu trước xuống ban giao lại.

b. Nhận đầy đủ các dụng cụ, giấy tờ cần thiết, hồ sơ và kế hoạch chạy tàu như khi lên ban tại ga lập tàu do ban lái tàu trước giao lại.

c) Kiểm tra đoàn xe theo quy định như tại ga lập tàu, thử hãm theo quy định và chuẩn bị cho tàu chạy.

2. Trường hợp tại ga có thay ban lái tàu nhưng không có cải biên thành phần đoàn tàu, hai ban lái tàu thực hiện giao nhận hồ sơ đoàn tàu ngay tại đầu máy.

**Điều 28.** Tại các ga có thay đầu máy, Ban lái tàu khi lên ban ngoài việc thực hiện tác nghiệp theo quy định của ban lái tàu, đầu máy phải ra ga trước giờ tàu chạy 60 phút và thực hiện các tác nghiệp đối với ban lái tàu theo quy định này như tại ga lập tàu.

**Điều 29.** Tại các ga dọc đường có cắt nối thêm toa xe

1. Đối với toa xe cắt lại

a) Giao toa xe và hồ sơ toa xe phiếu giao nhận toa xe cho ga cắt xe hoặc trạm khám chữa toa xe (nếu có);



- b) Giao túi hồ sơ hàng hóa cho trực ban chạy tàu ga.
- c) Giao nhật ký đoàn tàu cho ga ghi chép tác nghiệp tại ga.

## 2. Đối với toa xe nối thêm

a) Nhận hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hóa đơn gửi hàng do ga sở tại giao;

b) Kiểm tra toa xe, thương vụ hàng hóa đối với các toa xe nối thêm như tại ga lập tàu (theo Điều 12 của quy định này).

3. Sau khi dồn xong thành phần mới của đoàn tàu, cùng ga thực hiện thử hãm theo quy định và kiểm tra thành phần đoàn tàu, xác định lại tổng trọng đoàn tàu và số tấn hãm cần thiết, hiện có của đoàn tàu do ga ghi trong nhật ký đoàn tàu.

4. Đối với toa xe cắt lại do bị sự cố hoặc mệnh lệnh đột xuất, lái tàu cùng nhân viên nhà ga lập biên bản phổ thông, mở niêm phong túi đựng hồ sơ, xác nhận, bàn giao lại hóa đơn, chứng từ của các toa xe cắt lại, xác nhận lại số hóa đơn còn lại trong túi hồ sơ, thay túi hồ sơ mới, niêm phong lại theo quy định.

**Điều 30.** Sử dụng TBĐT khi đoàn tàu có nối, cắt máy đẩy thực hiện như sau:

1. Máy đẩy có một đường ống gió và có nối hãm với đoàn tàu

a) Khi nối máy đẩy, BPĐT của đoàn tàu được lắp vào cần gạt của đầu máy đẩy;

b) Khi cắt máy đẩy, BPĐT của đoàn tàu phải lắp về vị trí toa xe cuối đoàn tàu;

c) Việc tháo BPĐT từ toa xe cuối đoàn tàu lắp sang đầu máy đẩy và ngược lại do ban lái tàu đầu máy đẩy thực hiện.

d) Thời gian quy định cho việc nối máy đẩy không quá 15 phút và cắt máy đẩy không quá 10 phút.

2. Máy đẩy có hai đường ống gió hãm và có nối hãm với đoàn tàu

a) Khi nối máy đẩy, BPĐT lắp vào cần gạt của toa xe cuối đoàn tàu;

b) Nối hãm một đường ống gió của đầu máy đẩy với ống gió đoàn xe, đường ống gió còn lại của đầu máy đẩy nối với BPĐT, việc ghép nối do Ban lái tàu đầu máy đẩy thực hiện.

c) Thực hiện treo tín hiệu đuôi tàu trên đầu máy đẩy theo quy định (Ban ngày biển tròn màu đỏ, ban đêm đèn đỏ).

d) Thời gian quy định cho việc nối máy đẩy không quá 8 phút và cắt máy đẩy không quá 3 phút.

3. Máy đẩy không nối hãm với đoàn tàu

a) Khi nối máy đẩy, BPĐT lắp vào cần gạt của toa xe cuối đoàn tàu.

b) Thực hiện treo tín hiệu đuôi tàu trên đầu máy đẩy theo quy định (Ban ngày biển tròn màu đỏ, ban đêm đèn đỏ).

c) Thời gian quy định cho việc nối máy đẩy không quá 5 phút và cắt máy đẩy không quá 1 phút.

**Điều 31.** Tại các ga dọc đường nếu phải giải thể đoàn tàu hoặc điều động đầu máy đi làm nhiệm vụ khác theo lệnh của nhân viên điều độ chạy tàu tuyến, Ban lái tàu thực hiện:

a) Giao toàn bộ đoàn xe và các giấy tờ liên quan tới đoàn tàu cho ga quản lý.

b) Tháo và quản lý BPĐT của đoàn tàu.

## **II. NHÂN VIÊN NHÀ GA**

**Điều 32.** Khi đoàn tàu đến ga nhân viên gác ghi và trực ban ga phải làm tín hiệu cho lái tàu đưa đoàn tàu vào trong mốc tránh va chạm. Trường hợp đoàn tàu quá dài đuôi tàu nằm ngoài mốc tránh va chạm nhân viên gác ghi phải thực hiện phòng vệ đuôi tàu theo quy định.

**Điều 33.** Khi đoàn tàu dừng trong ga, Trưởng tàu, áp tải kỹ thuật theo tàu hoặc Lái tàu phụ trách đoàn tàu chịu trách nhiệm chính, nhân viên nhà ga đang lên ban phải phối hợp và cùng chịu trách nhiệm trông coi, bảo vệ toa xe trong đoàn tàu.

**Điều 34.** Tại các ga dọc đường có cắt nối thêm toa xe

1. Đối với toa xe cắt lại

a) Nhận toàn bộ toa xe theo phiếu giao nhận;

b) Nhận túi hồ sơ hàng hóa, hóa đơn gửi hàng và các giấy tờ liên quan đến hàng hóa do ban lái tàu giao, kiểm tra niêm phong trên túi hồ sơ theo quy định.

2. Đối với toa xe nối thêm

a) Giao toa xe cho lái tàu theo phiếu giao nhận;

b) Thực hiện việc chuẩn bị hồ sơ hàng hóa của các toa xe nối thêm (quy định tại điều 15), giao cho lái tàu.

3. Nhận nhật ký đoàn tàu do lái tàu giao cho để ghi chép việc thay đổi thành phần đoàn tàu, tính tổng trọng, tính chiều dài, tính hãm của đoàn tàu; Xác nhận thời gian đoàn tàu đến ga, dồn ... tại ga, đóng dấu trực ban ga, sau đó giao lại cho lái tàu.

4. Sau khi dồn tàu xong cùng lái tàu tiến hành thử hãm đoàn tàu theo quy định. Tại ga không có trạm khám chữa toa xe, sau khi thử hãm xong ga phải xác nhận vào nhật ký đoàn tàu “Đã thử hãm”.

5. Tại các ga có trạm khám chữa toa xe việc giao nhận phiếu giao nhận toa xe do nhân viên giao tiếp toa xe trạm khám chữa toa xe thực hiện với lái tàu. Đối với đoàn tàu có Nhân viên khám xe theo tàu, nhân viên giao tiếp toa xe trực tiếp thực hiện giao nhận với Nhân viên khám xe theo tàu.

## **III. TÁC NGHIỆP CỦA CHI NHÁNH, TRẠM VẬN TẢI ĐƯỜNG SẮT**

**Điều 35.** Tác nghiệp đối với toa xe cắt lại và toa xe nối thêm

1. Đối với toa xe cắt lại

a) Nhận túi hồ sơ hàng hóa, hóa đơn gửi hàng và các giấy tờ liên quan đến hàng hóa do nhà ga giao, kiểm tra niêm phong trên túi hồ sơ theo quy định.

b) Kiểm tra: Số hiệu toa xe, ký hiệu viên niêm phong (nếu có), gia cố cửa toa xe. Nếu có các phát sinh vướng mắc phải phối hợp cùng với ga, Ban lái tàu giải quyết kịp thời trước khi nhận toa xe cắt lại.

2. Đối với toa xe nối thêm

a) Tác nghiệp thương vụ hàng hóa đối với các toa xe nối thêm như tại ga lập tàu.

b) Chuẩn bị hồ sơ hàng hóa, hoá đơn gửi hàng và phối hợp với nhà ga lập túi hồ sơ hàng hóa như tại ga lập tàu.

## Mục 4. CHẠY TÀU TRÊN KHU GIAN CÓ HẦM

### I. BAN LÁI TÀU

#### 1.1. Đoàn tàu không có đầu máy phụ đẩy

**Điều 36.** Khi đoàn tàu vào khu gian có hầm, Ban lái tàu phải kiểm tra áp lực ống gió phía cuối đoàn tàu qua BPBL trên cabin đầu máy, kiểm tra áp lực ống hãm đoàn xe qua đồng hồ áp suất trên đầu máy và đảm bảo sự thông gió của đoàn xe.

**Điều 37.** Trước khi đoàn tàu vào hầm, Ban lái tàu phải tập trung tư tưởng theo dõi phía trước, quan sát tín hiệu (nếu có), kịp thời phát hiện các sự cố gây mất an toàn chạy tàu khi đoàn tàu vào hầm.

**Điều 38.** Khi đoàn tàu chạy trong hầm hoặc cụm hầm gồm nhiều hầm liên tiếp (quy định tại Phụ lục), nếu TBĐT bị mất kết nối giữa BPĐT và BPBL, Ban lái tàu tiếp tục cho tàu chạy với tốc độ không quá 30 km/h, đồng thời tăng cường kiểm tra áp suất ống hãm đoàn xe thông qua đồng hồ hiển thị áp suất trên đầu máy, kịp thời phát hiện các sự cố ảnh hưởng tới an toàn chạy tàu.

**Điều 39.** Khi đoàn tàu ra khỏi hầm

1. Ban lái tàu phải kiểm tra kết nối giữa BPĐT và BPBL, khi kết nối được thiết lập lại, phải kiểm tra, xác nhận áp lực ống gió cuối đoàn xe hiển thị trên BPBL.

2. Khi đoàn tàu đã ra khỏi hầm, tại vị trí “Biển báo xác nhận kết nối tín hiệu Thiết bị đuôi tàu” ngang ca bin đầu máy, nếu vẫn chưa có tín hiệu kết nối giữa BPĐT và BPBL, thì Ban lái tàu phải lập tức dừng tàu, phụ lái tàu rời khỏi đầu máy để kiểm tra sự nguyên vẹn của đoàn tàu và giải quyết theo quy định hiện hành.

**Điều 40.** Đối với những hầm đường sắt mà khi đầu máy kéo tàu ra khỏi hầm, Ban lái tàu phải dừng tàu để thực hiện các tác nghiệp chạy tàu (xác nhận hãm, dừng trước ghi lánh nạn, gặp sự cố trên đường sắt.. vv), toàn bộ thành phần đoàn tàu chưa ra khỏi miệng ra của hầm: Sau khi thực hiện xong các tác nghiệp theo quy định. Ban lái tàu được phép cho đoàn tàu chạy lại và thực hiện đúng các tác nghiệp quy định tại điều 38 của quy định này.

#### 1.2. Đoàn tàu có đầu máy phụ đẩy

**Điều 41.** Đối với các đoàn tàu hàng sử dụng TBĐT thay thế toa xe trưởng tàu, giao lái tàu phụ trách đoàn tàu, có sử dụng đầu máy phụ đẩy: Máy đẩy phải thực hiện đẩy tàu tới hết khu gian rồi mới được quay về, không thực hiện việc cắt máy đẩy giữa khu gian.

**Điều 42.** Với ban lái tàu đầu máy chính, khi đoàn tàu đã ra khỏi hầm, vị trí “Biển báo xác nhận kết nối tín hiệu Thiết bị đuôi tàu” ngang ca bin đầu máy kéo, nếu vẫn chưa có tín hiệu kết nối giữa BPĐT và BPBL, Ban lái tàu thực hiện như sau:

1. Kéo còi cảnh giác để ban lái tàu đầu máy đẩy biết TBĐT mất tín hiệu kết nối.

2. Tiếp tục cho tàu chạy về ga kế tiếp, trong khi đoàn tàu chạy về ga, Ban lái tàu phải tăng cường kiểm tra áp suất ống hãm đoàn xe thông qua đồng hồ hiển thị áp suất trên đầu máy, kết nối giữa BPĐT và BPBL của TBĐT.

3. Khi đoàn tàu về tới ga, nếu TBĐT vẫn mất kết nối, phải dừng tàu và thực hiện tác nghiệp theo các quy định hiện hành.

**Điều 43.** Với ban lái tàu đầu máy đẩy, khi đoàn tàu đã ra khỏi hầm, nhận được tín hiệu còi cảnh giác của ban lái tàu đầu máy chính. Ban lái tàu đầu máy đẩy phải quan sát 02 bên đoàn tàu, kiểm tra áp lực ống hầm đoàn xe, phát hiện các sự cố uy hiếp tới an toàn chạy tàu kịp thời cảnh báo cho Ban lái tàu đầu máy chính biết để có biện pháp khắc phục

## **II. NHÂN VIÊN GÁC HẦM**

**Điều 44.** Nhân viên gác hầm thực hiện việc đón tiễn các đoàn tàu hàng sử dụng TBĐT thay thế toa xe trưởng tàu, giao lái tàu phụ trách đoàn tàu theo các quy định hiện hành.

**Điều 45.** Sau khi toàn bộ đoàn tàu đã đi qua trạm gác hầm, Nhân viên gác hầm phải thực hiện:

1. Quan sát BPĐT lắp trên cần gạt đầu đấm tại toa xe cuối cùng của đoàn tàu hoặc trên cần gạt đầu đấm của đầu máy đẩy (nếu đoàn tàu có nối máy đẩy), kiểm tra hiển thị của BPĐT theo quy định tại Điều 5 của quy định này.

2. Nếu không thấy BPĐT cũng như tín hiệu đuôi tàu (Ban ngày biển tròn màu đỏ, ban đêm đèn đỏ) hoặc BPĐT hiển thị sai quy định, Nhân viên gác hầm phải kịp thời thông báo với ga kế tiếp để thực hiện việc bắt tàu.

## **Mục 5. GIẢI QUYẾT SỰ CỐ TAI NẠN, THƯƠNG VỤ HÀNG HÓA TRONG CHẠY TÀU**

### **I. SỰ CỐ VỀ TBĐT**

**Điều 46.** Trong quá trình chạy tàu, nếu TBĐT phát sinh sự cố thì ban lái tàu giải quyết như sau:

1. Thiết bị có cảnh báo pin BPĐT yếu

a) Trường hợp tàu đang dừng đỗ tại ga khi thiết bị cảnh báo pin BPĐT yếu thì ban lái tàu phải khẩn trương thay thế pin BPĐT;

b) Trường hợp tàu đang chạy trong khu gian khi thiết bị cảnh báo pin BPĐT yếu lái tàu tiếp tục cho chạy đến ga đầu khu gian dừng tàu báo trực ban ga và điều độ chạy tàu tuyến để thay pin BPĐT;

2. Bộ TBĐT hư hỏng lái tàu không nắm được thông tin về áp lực gió đuôi tàu và không khắc phục được sự cố trong trường hợp đoàn tàu có một đầu máy kéo

a) Khi Bộ TBĐT hư hỏng không thể khắc phục được tàu đang dừng đỗ tại ga, lái tàu phải báo trực ban chạy tàu ga, nhân viên điều độ chạy tàu tuyến và xí nghiệp xin cứu viện.

b) Tàu đang chạy ở khu gian: Lái tàu phát hiện bộ TBĐT hư hỏng phải tiến hành hãm dừng đoàn tàu lại. Phân công phụ lái tàu tiến hành kiểm tra và thử hãm đơn giản đoàn tàu.

- Hãm đoàn tàu bình thường và đủ lực hãm theo quy định thì tiếp tục cho tàu chạy về ga gần nhất phía trước, báo điều độ tuyến và Chi nhánh XNĐM xin cứu viện thiết bị.

- Trong đoàn tàu có toa xe hỏng hãm, lực hãm đoàn tàu không đủ quy định nhưng toa xe cuối cùng vẫn có hãm tự động tốt và đoàn tàu thông gió thì căn cứ lực

hãm hiện có của đoàn tàu hạn chế tốc độ theo Bảng 2 (Tiêu chuẩn áp lực guốc hãm của tàu hàng dùng hãm tự động - Quy trình chạy tàu và công tác đồn, ban hành kèm theo Quyết định số 893/QĐ-ĐS, ngày 09/7/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN) chạy về ga phía trước.

- Đoàn tàu không thông gió: Ban lái tàu phải khẩn trương tìm nguyên nhân sửa chữa khắc phục để đoàn tàu thông gió, tính lại lực hãm và cho tàu về ga phía trước với tốc độ theo theo Bảng 2 (Tiêu chuẩn áp lực guốc hãm của tàu hàng dùng hãm tự động - Quy trình chạy tàu và công tác đồn, ban hành kèm theo Quyết định số 893/QĐ-ĐS, ngày 09/7/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN) chạy về ga phía trước.

- Sau khi tàu bị sự cố vào ga, lái tàu viết đơn xin cứu viện:

+ Phần nguyên nhân ghi: Hỏng bộ TBĐT ghi cụ thể tình trạng hư hỏng như hết ắc quy, hư hỏng bộ phận nào...

+ Phần yêu cầu ghi: Đề nghị thay thế bộ TBĐT hoặc phải đề xuất phương án thay thế, sửa chữa cụ thể.

- Khi nhận được đơn xin cứu viện của lái tàu, nhân viên điều độ tuyến điện báo ngay cho điều độ đầu máy để sớm có phương án thay TBĐT hoặc có biện pháp giải quyết khác để cho tàu tiếp tục chạy không để tàu đỗ bất hợp lý. Các xí nghiệp đầu máy sau khi nhận được lệnh cứu viện khẩn trương cử người có trách nhiệm và bằng phương tiện giao thông nhanh nhất đưa TBĐT tốt đến để thay thế.

3. Trường hợp đoàn tàu có hai đầu máy kéo khi bộ TBĐT bị hư hỏng

a) Tại các ga dọc đường hoặc ga lập tàu không có thiết bị đuôi tàu thay thế thì đưa máy ghép sau xuống cuối đoàn tàu làm nhiệm vụ đẩy đoàn xe;

b) Đoàn tàu đang chạy trong khu gian lái tàu giải quyết (theo điểm b khoản 2 của Điều này) cho tàu chạy về ga đầu khu gian lập máy ghép sau xuống cuối đoàn tàu;

c) Khi lập máy cuối đoàn tàu lái tàu đầu máy sau phải thực hiện đúng các quy định về ghép nối đầu máy và tín hiệu hiện hành. Lái tàu đầu máy sau ngoài nhiệm vụ đã quy định còn phải quan sát về tình hình áp lực gió của đoàn xe thông qua đồng hồ áp lực gió trên đầu máy, trong quá trình chạy tàu lái tàu đầu máy sau phải quan sát hai bên đoàn tàu để phát hiện và ngăn chặn kịp thời các sự cố đe dọa đến an toàn chạy tàu. Đoàn tàu được phép chạy đến ga có TBĐT tốt dự trữ phải dừng tàu lắp lại TBĐT theo quy định.

4. Mọi trường hợp hư hỏng không thể khắc phục được, lái tàu khẩn trương làm thủ tục xin cứu viện.

## **II. TAI NẠN, SỰ CỐ ĐOÀN TÀU**

**Điều 47.** Khi đoàn tàu hàng chạy trong khu gian xảy ra sự cố, tai nạn

1. Đoàn tàu bị sự cố phải dừng tàu, nhưng có thể chạy tàu lại được trong thời gian 10 phút đối với khu gian không đóng đường tự động hoặc điện tín, 3 phút đối với khu gian đóng đường tự động (kể cả khi dừng trước cột tín hiệu vào ga, tín hiệu phòng vệ đóng), sau khi khắc phục sự cố Ban lái tàu tiếp tục chạy tàu theo quy định.

2. Đoàn tàu bị Tai nạn hoặc Sự cố phải dừng tàu nhưng không thể chạy tàu lại

được trong thời gian 10 phút đối với khu gian không đóng đường tự động hoặc điện tín, 03 phút đối với khu gian đóng đường tự động (kể cả khi dừng trước cột tín hiệu vào ga, tín hiệu phòng vệ đóng):

a) Ban lái tàu phải khẩn trương báo tin theo quy định tại Thông tư 23/2018/TT-BGTVT, ngày 04/5/2018 của Bộ Giao thông vận tải. Trường hợp đoàn tàu bị sự cố, tai nạn trong khu gian đóng đường tự động, Phụ lái tàu thực hiện kiểm tra tín hiệu đuôi tàu, đặt chèn, siết hãm tay (nếu cần thiết) và phòng vệ phía đuôi tàu theo quy định. Nếu việc chạy tàu không thể khôi phục được trong vòng 30 phút, ban lái tàu phải tìm mọi biện pháp báo ngay với Nhân viên điều độ chạy tàu hoặc Trục ban chạy tàu ga một trong hai đầu khu gian biết và yêu cầu cứu hộ.

b) Khi nhận được thông tin đoàn tàu bị sự cố, tai nạn nhân viên điều độ chạy tàu tuyến phải làm thủ tục phong tỏa khu gian và triển khai các biện pháp giải quyết tiếp theo.

c) Trục ban chạy tàu ga khi nhận được thông tin đoàn tàu bị sự cố, tai nạn nằm trong khu gian không thể tiếp tục chạy được phải lập tức tiến hành làm thủ tục phong tỏa khu gian và phòng vệ theo quy định tại mục 3.4.5.3 QCVN 06: 2018/BGTVT. Trưởng ga (hoặc người được ủy quyền) khi có thông tin đoàn tàu bị tai nạn trong khu gian, căn cứ tình hình thực tế đến ngay hiện trường (hoặc cử người) để giải quyết tai nạn theo quy định.

d) Trường hợp đoàn tàu chiếm dụng khu gian kéo dài quá 3 lần thời gian chạy kỹ thuật quy định mà không có thông tin về đoàn tàu, điều độ chạy tàu tuyến phải chỉ đạo trục ban chạy tàu ga tìm mọi biện pháp để liên lạc với ban lái tàu nếu vẫn không được thì phải cử người vào khu gian để kiểm tra.

3. Mọi công tác giải quyết sự cố, tai nạn khác, thực hiện theo quy định tại Thông tư 23/2018/TT-BGTVT, ngày 04/5/2018 của Bộ Giao thông vận tải và các quy định hiện hành.

**Điều 48.** Khi đoàn tàu bị chết dắc, trong điều kiện lái tàu có thể quan sát được phía đuôi tàu, đảm bảo được vấn đề an toàn khi thực hiện việc lùi tàu thì thực hiện theo Mục 4 Quy trình chạy tàu và công tác dồn, ban hành kèm theo Quyết định số 893/QĐ-ĐS, ngày 09/7/2018 của Tổng giám đốc Tổng công ty ĐSVN.

**Điều 49.** Khi đoàn tàu gặp sự cố phải dừng lại trong hầm

1. Ban lái tàu phải tìm cách xử lý để khắc phục nhằm khôi phục sự hoạt động của đoàn tàu. Nếu đoàn tàu có thể tiếp tục chạy lại được, cho phép đoàn tàu tiếp tục chạy dù TBĐT đã mất kết nối giữa BPĐT và BPBL.

2. Khi đoàn tàu gặp sự cố mà Ban lái tàu không thể tự xử lý, khắc phục được, phải lập tức làm thủ tục cứu viện theo các quy định hiện hành.

### **III. KHI XẢY RA SỰ CỐ THƯƠNG VỤ HÀNG HÓA TRONG QUÁ TRÌNH VẬN CHUYỂN**

**Điều 50.** Các trường hợp được coi là sự cố thương vụ hàng hóa. Trong quá trình vận tải hàng hóa bằng đường sắt xảy ra các trường hợp sau đây được coi là sự cố thương vụ hàng hóa:

1. Toa xe hàng bị mất niêm phong cặp chì;

2. Toa xe hàng có viên chì niêm phong không đúng số hiệu, ký hiệu ghi trong Hóa đơn vận chuyển;

3. Toa xe hàng có viên chì niêm phong không đúng cách thức niêm phong quy định;

4. Mỗi gia cố hàng hóa trên toa xe bị biến dạng, bị đứt làm mất tác dụng của dây gia cố làm hàng hóa có thể bị xô dịch trong quá trình vận chuyển;

5. Khi hàng hóa quý hiếm, kỹ mưa ướt vận chuyển trong toa xe có mui, trong Container mà cửa toa xe, cửa Container: không đóng kín (kể cả cửa sổ); cửa toa xe, không được gia cố chằng buộc đúng quy định.

**Điều 51.** Giải quyết khi xảy ra sự cố thương vụ hàng hóa

1. Tại ga lập tàu hoặc ga dọc đường có các Chi nhánh, các Trạm Vận tải thuộc các Công ty vận tải trực tiếp vận chuyển xe hàng bị sự cố.

a) Lái tàu thông báo ngay cho Trục ban chạy tàu ga và Chi nhánh, Trạm Vận tải đường sắt sở tại thuộc các Công ty vận tải liên quan đến xe hàng bị sự cố biết;

b) Lãnh đạo Chi nhánh, Trạm Vận tải đường sắt thống nhất cùng Lái tàu, Trục ban chạy tàu ga quyết định phương án giải quyết (Cắt lại toa xe để giải quyết hoặc giữ chậm tàu để giải quyết);

c) Lãnh đạo Chi nhánh, Trạm Vận tải đường sắt chủ trì lập Biên bản phổ thông theo mẫu (BM 03-ĐSVN-TBĐT trong Phục lục ban hành kèm theo Quy định này), có Lái tàu, Trục ban chạy tàu ga ký xác nhận.

2. Tại ga lập tàu hoặc ga dọc đường không có các Chi nhánh, các Trạm Vận tải đường sắt thuộc các Công ty vận tải trực tiếp vận chuyển xe hàng bị sự cố.

a) Lái tàu thông báo ngay cho Trục ban chạy tàu ga biết hiện trạng xe hàng bị sự cố tại ga;

b) Trục ban chạy tàu ga và Lái tàu thống nhất quyết định phương án: Cắt lại toa xe tại ga để giải quyết hoặc niêm phong, gia cố lại toa hàng để vận chuyển tiếp đến ga có các Chi nhánh, các Trạm Vận tải thuộc các Công ty vận tải trực tiếp vận chuyển xe hàng bị sự cố để giải quyết;

c) Trục ban chạy tàu ga chủ trì lập Biên bản phổ thông theo mẫu tại Phụ (BM 04-ĐSVN-TBĐT), có Lái tàu ký xác nhận;

d) Trường hợp toa xe hàng bị sự cố được thống nhất cắt lại, Lái tàu làm thủ tục mở túi hồ sơ hàng hóa bàn giao Hóa đơn vận chuyển và các giấy tờ kèm theo cho Trục ban chạy tàu ga quản lý;

e) Trục ban chạy tàu ga tiếp nhận và quản lý Hóa đơn vận chuyển và giấy tờ kèm theo của toa xe hàng bị sự cố phải cắt lại ga, thông báo cho Chi nhánh, Trạm vận tải gần nhất thuộc Công ty vận tải trực tiếp vận chuyển xe hàng bị sự cố để cử người đến ga chủ trì giải quyết.

## **Mục 6. TẠI GA GIẢI THẺ ĐOÀN TÀU**

**Điều 52.** Khi đoàn tàu về đến ga cuối hành trình hoặc ga giải thể đoàn tàu.

1. Lái tàu

a) Giao lại toàn bộ hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hàng hóa cho trực ban chạy tàu ga. Lái tàu báo lại những hư hỏng bất thường của đoàn xe trong quá trình vận hành (nếu có);

b) Lấy xác nhận của trực ban chạy tàu ga vào nhật ký đoàn tàu;

c) Phối hợp với các đơn vị liên quan như Trạm vận tải hàng hóa, Trạm khám chữa toa xe... để giải quyết các sự cố thương vụ phát sinh.

2. Trực ban chạy tàu ga

a) Nhận đoàn tàu và toàn bộ hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hàng hóa do ban lái tàu giao lại;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác kiểm tra đoàn xe, thương vụ nếu có vướng mắc phải lập biên bản;

c) Trường hợp xảy ra sự cố về an ninh trật tự, sự cố thương vụ liên quan đến mất trộm cấp hàng hóa, thiết bị toa xe thì phải thực hiện chế độ báo cáo nhanh lên Tổng công ty ĐSVN (qua Ban AN-ATGTĐS);

d) Ký, xác nhận nhật ký đoàn tàu giờ đoàn tàu đến ga và đóng dấu trực ban ga sau đó giao lại cho ban lái tàu.

3. Công tác giao nhận thực hiện tại phòng chỉ huy chạy tàu ga.

**Điều 53.** Xuống ban của ban lái tàu

1. Hoàn thành hồ sơ báo cáo tai nạn, trở ngại chạy tàu, sự cố hàng hoá, vi phạm quy trình, quy phạm.

2. Nộp chứng từ, ấn chỉ liên quan như:

a) Nhật ký đoàn tàu;

b) Các biên bản, báo cáo tại phòng trực ban đầu máy.

3. Bàn giao bộ TBĐT đã nhận trước khi đi tàu theo quy định quản lý của đơn vị.

## **Mục 7. QUY ĐỊNH VỀ GHI CHÉP, QUẢN LÝ NHẬT KÝ ĐOÀN TÀU**

**Điều 54.** Thực hiện ghi chép nhật ký chạy tàu quy định như sau:

Nhật ký đoàn tàu do ga lập tàu lập theo quy định giao cho lái tàu quản lý. Việc ghi chép do ga lập tàu, lái tàu, ga có cắt nối xe và ga giải thể đoàn tàu thực hiện cụ thể (theo nội dung trong nhật ký đoàn tàu):

1. Thành phần đoàn tàu

Nhân viên điếm xa ga lập tàu phải ghi đầy đủ thứ tự số hiệu toa xe trong đoàn tàu từ xe giáp máy đến toa xe cuối đoàn tàu và các cột mục quy định; Cột ghi chú ghi ký hiệu, số hiệu của viên niêm phong (nếu có). Tại ga không có nhân viên điếm xa do trực ban chạy tàu ga thực hiện.

Ga dọc đường có nối thêm toa xe: Ghi tiếp số hiệu các toa xe nối thêm theo thứ tự và các cột mục theo quy định như tại ga lập tàu (trực ban chạy tàu ga thực hiện).

2. Trạng thái đoàn tàu ở ga khởi hành và thay đổi ở ga dọc đường

Trực ban chạy tàu ga lập tàu, ga có cắt nối thêm toa xe phải ghi đầy đủ tên ga mình và các cột mục theo quy định.

3. Trạng thái kỹ thuật đoàn tàu và chạy tàu



a) Cột thứ nhất thứ tự các ga, trạm trên hành trình của đoàn tàu (nhân viên điểm xa thực hiện tại ga không có nhân viên điểm xa trực ban chạy tàu ga lập tàu thực hiện);

b) Các cột giờ đi, giờ đến chỉ ghi giờ quy định nếu tàu chạy có biểu đồ chạy tàu (trực ban chạy tàu ga lập tàu thực hiện);

c) Thời gian đi, đến thực tế tại ga lập tàu và các ga, cột hiệu vào ga phải dừng tàu, địa điểm tàu dừng ngoài khu gian, khi xảy ra sự cố, trở ngại (trừ các ga thông qua) do lái tàu ghi;

d) Phần thời gian tranh thủ hoặc chậm tàu do Lái tàu ghi;

e) Phần xác nhận hoặc người làm chứng: Do ga dọc đường thực hiện, chỉ xác nhận thời gian dồn cắt nối xe và khi xảy ra tai nạn, sự cố tại ga hoặc ngoài khu gian khi tàu vào ga có đồ tàu để giải quyết. Tại ga cuối cùng hành trình đoàn tàu trực ban chạy tàu ga phải xác nhận giờ tàu đến ga, hoàn thành các thủ tục giao nhận đoàn tàu ký và đóng dấu phần cuối nhật ký đoàn tàu.

4. Thử hãm đoàn tàu: Trực ban chạy tàu ga ghi đầy đủ các nội dung theo quy định.

5. Ban lái có trách nhiệm quản lý Nhật ký đoàn tàu, hồ sơ giải quyết sự cố, tai nạn giao thông đường sắt và các giấy tờ liên quan (nếu có), từ khi nhận đến khi xuống ban, giao lại cho Trực ban đầu máy tiếp nhận bảo quản phục vụ công tác thống kê, báo cáo.

## **Mục 8: ĐỐI VỚI CÁC ĐOÀN TÀU HÀNG SỬ DỤNG THIẾT BỊ ĐUÔI TÀU, CÓ NHÂN VIÊN KỸ THUẬT TOA XE VÀ THƯƠNG VỤ HÀNG HÓA THEO TÀU**

**Điều 55.** Một số nhiệm vụ liên quan đến công tác kỹ thuật toa xe và thương vụ hàng hóa quy định tại các điều của Quy định này, cho phép Lái tàu phụ trách đoàn tàu không phải thực hiện và điều chuyển các nhiệm vụ này cho Nhân viên kỹ thuật toa xe và thương vụ hàng hóa theo tàu phụ trách, cụ thể như sau:

Tại Điều 11

Khoản 2: Nhận túi hồ sơ hàng hóa, hóa đơn gửi hàng, do nhân viên Chi nhánh vận tải giao (nhân viên nhà ga khi không có trạm vận tải), kiểm tra thông tin trên túi hồ sơ hàng hóa để xác định hành trình của đoàn tàu.

Khoản 4: Hồ sơ toa xe: Phiếu giao nhận phụ tùng toa xe do nhân viên giao tiếp toa xe trạm khám chữa toa xe giao. (được quy định tại mẫu BM 02-ĐSVN-TBĐT trong Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này).

Tại Điều 12: Toàn bộ nội dung.

Tại Điều 27 – khoản 1 – điểm c: Kiểm tra đoàn xe theo quy định như tại ga lập tàu.

Tại Điều 29

Khoản 1: Đối với toa xe cắt lại:

+ Điểm a: Giao toa xe và hồ sơ toa xe phiếu giao nhận toa xe cho ga cắt xe hoặc trạm khám chữa toa xe (nếu có).

+ Điểm b: Giao túi hồ sơ hàng hóa cho trực ban chạy tàu ga.

Khoản 2: Đối với toa xe nối thêm:

+ Điểm a: Nhận hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hóa đơn gửi hàng do ga sở tại giao.

+ Điểm b: Kiểm tra toa xe, thương vụ hàng hóa đối với các toa xe nối thêm như tại ga lập tàu.

Khoản 4: Đối với toa xe cắt lại do bị sự cố hoặc mệnh lệnh đột xuất cùng nhân viên nhà ga lập biên bản phổ thông, mở niêm phong túi đựng hồ sơ, xác nhận, bàn giao lại hóa đơn, chứng từ của các toa xe cắt lại, xác nhận lại số hóa đơn còn lại trong túi hồ sơ, thay túi hồ sơ mới, niêm phong lại theo quy định.

Tại Điều 31

Điểm a: Giao toàn bộ đoàn xe và các giấy tờ liên quan tới đoàn tàu cho ga quản lý.

Tại Điều 52 – khoản 1 – điểm a: Giao lại toàn bộ hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hàng hóa cho trực ban chạy tàu ga. Lái tàu báo lại những hư hỏng bất thường của đoàn xe trong quá trình vận hành (nếu có).

**Điều 56.** Các công ty Cổ phần vận tải đường sắt chịu trách nhiệm:

Bố trí chỗ làm việc cho Nhân viên kỹ thuật toa xe và thương vụ hàng hóa theo tàu đảm bảo thuận lợi, an toàn trong suốt hành trình.

Trông coi bảo quản hàng hóa, thiết bị toa xe.

Nhiệm vụ, trình độ của Nhân viên kỹ thuật toa xe và thương vụ hàng hóa theo tàu do các công ty Cổ phần vận tải đường sắt bố trí như sau:

Trình độ: Phải có trình độ nghiệp vụ tương đương Trưởng tàu làm nhiệm vụ kiểm tu áp tải kỹ thuật toa xe, thương vụ hàng hóa, bảo vệ, giao nhận kiểm đếm thiết bị phụ tùng toa xe.

Nhiệm vụ:

Ngoài thực hiện các quy định tại các Điều từ 38 đến 52 về Quy trình khám chữa toa xe tại văn bản số 789/QĐ- ĐS, ngày 08/7/2008 phải thực hiện các nội dung quy định tại Điều 56 Quy định này.

Phối hợp và hỗ trợ Lái tàu phụ trách đoàn tàu trong suốt hành trình để giải quyết các vụ việc, sự cố, tai nạn chạy tàu, an toàn chạy tàu.

### **Chương 3: TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 57.** Các doanh nghiệp kinh doanh VTĐS, các Chi nhánh XNĐM, các Chi nhánh KTĐS, TTDHVT, các Công ty CP Quản lý Đường sắt tổ chức cho cán bộ, nhân viên học tập và xây dựng các quy định cụ thể đối với các chức danh liên quan trong đơn vị mình để thực hiện tốt quy định này.

**Điều 58.** Các Doanh nghiệp kinh doanh VTĐS thực hiện việc trang bị túi hồ sơ toa xe, túi hồ sơ hàng hóa tại các ga theo yêu cầu về kích thước, nội dung ghi trên túi hồ sơ của quy định này.

**Điều 59.** Đoàn tàu hàng sử dụng TBĐT, giao lái tàu phụ trách đoàn tàu thực hiện nhiệm vụ kiêm dòn không quá 3 ga trong một cung chặng có thay ban lái tàu (trừ trường hợp đặc biệt).

**Điều 60.** Các công ty CP Quản lý Đường sắt quản lý hầm thực hiện quản lý đảm

bảo “Biển báo xác nhận kết nối tín hiệu Thiết bị đuôi tàu” tại các hầm và cụm hầm quy định tại Phụ lục quy định này.

**Điều 61.** Các Ban chuyên môn của ĐSVN có trách nhiệm rà soát các văn bản pháp quy, quy trình, quy phạm ... để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp với việc chạy tàu theo quy định này.

**Điều 62.** Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo bằng văn bản về ĐSVN (qua Ban ĐMTX) để xem xét giải quyết./.

## PHỤ LỤC

### Quy định tính cụm hầm trên các tuyến của ĐSVN.

(Kèm theo quyết định số: /QĐ-ĐS ngày tháng 3 năm 2023 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam)

Trong khu gian có nhiều hầm, quy định tính các cụm hầm (gồm 02 hay nhiều hầm kế tiếp nhau) được coi là một hầm dài theo quy định này như sau:

#### 1. Tuyến Thống nhất.

STT	Cụm hầm	Công ty QLĐS quản lý	Ghi chú
1	Cụm thứ I gồm: Hầm số 1; Hầm số 2; Hầm số 3.	Quảng Bình.	
2	Cụm thứ II gồm: Hầm số 4; Hầm số 5.	Quảng Bình.	
3	Cụm thứ III gồm: Hầm số 9; Hầm số 10.	Quảng Nam - Đà Nẵng.	
4	Cụm thứ IV gồm: Vũng rô 4; Vũng rô 3; Vũng rô 2; Vũng rô 1.	Phú Khánh.	

#### 2. Tuyến Hà Nội - Đồng Đăng.

STT	Cụm hầm	Công ty QLĐS quản lý	Ghi chú
1	Cụm thứ I gồm: Nà Cộng; Lũng Bôn.	Hà Lạng.	
2	Cụm thứ II gồm: Pắc Khánh; Nà Lừ	Hà Lạng.	

# HỒ SƠ HÀNG HOÁ

Ga lập: .....Ngày lập: .....

Mác tàu: .....

Ga đến:.....

Sô TT	Số toa	Ký hiệu viên niêm phong (nếu có)	Tên hàng	Ga đi

Nhân viên ga

(Người lập túi hồ sơ)

## PHIẾU GIAO NHẬN TOA XE

Đơn vị phát hành: .....  
 Trạng thái lập phiếu (Lập mới, lập lại).....  
 Người lập:.....  
 Địa điểm, ngày lập:.....

Số hiệu toa xe:.....  
 SCL:.....  
 SCN:.....

**Đơn vị sở hữu hoặc quản lý, sử dụng khai thác:**.....

I. Phần kiểm tra trạng thái toa xe:

1. Kiểm đếm giao nhận số lượng: guốc hãm..... (quả); Lá mía..... (chiếc).

2. Kiểm đếm giao nhận một số thiết bị của toa xe hàng:

Đường trục điện (cáp điện) ..... Cúp lơ điện ..... Automat điện.....

.....  
 .....  
 .....

**II . PHẦN KÝ GIAO NHẬN TOA XE**

BÊN GIAO			BÊN NHẬN			Ghi chú
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			

Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			
Mác tàu	Giờ	Ngày / /	Mác tàu	Giờ	Ngày / /	
Địa điểm:			Địa điểm:			
Họ tên:			Họ tên:			
Chức danh:			Chức danh:			
Đơn vị:			Đơn vị:			

TỔNG CÔNG TY ĐSVN  
Ga.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN PHỔ THÔNG

Biên bản làm tại ga.....Ngày.....tháng.....năm.....  
Toa xe hàng (ghi số hiệu).....  
Hóa đơn gửi hàng số.....Ngày.....tháng.....năm.....  
Tên ga gửi.....  
Tên ga đến.....  
Họ tên chủ gửi.....Địa chỉ.....  
Họ tên chủ nhận.....Địa chỉ.....  
Tên hàng hóa.....Trọng lượng.....

### TÌNH HÌNH THỰC TẾ XẢY RA

#### 1. Thực tế hiện trạng thương vụ hàng hóa trên toa xe:

(Ghi rõ trạng thái cửa toa xe, niêm phong, gia cố.....)

.....  
.....  
.....

(kèm theo ảnh chụp lưu biên bản – nếu có điều kiện)

#### 2. Biện pháp giải quyết thống nhất:

.....  
.....  
.....

Những người tham gia lập biên bản  
Ký tên và đóng dấu (nếu có)

**Lái tàu**

**Trục ban  
chạy tàu ga**

**Chi nhánh (Trạm VT)  
sở tại**



TÔNG CÔNG TY ĐSVN  
Ga.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### BIÊN BẢN PHỔ THÔNG

Biên bản làm tại ga.....Ngày.....tháng.....năm.....  
Toa xe hàng (ghi số hiệu).....  
Hóa đơn gửi hàng số.....Ngày.....tháng.....năm.....  
Tên ga gửi.....  
Tên ga đến.....  
Họ tên chủ gửi.....Địa chỉ.....  
Họ tên chủ nhận.....Địa chỉ.....  
Tên hàng hóa.....Trọng lượng.....

### TÌNH HÌNH THỰC TẾ XẢY RA

#### 1. Thực tế hiện trạng thương vụ hàng hóa trên toa xe:

(Ghi rõ trạng thái cửa toa xe, niêm phong, gia cố....)

.....  
.....  
.....  
.....

(kèm theo ảnh chụp lưu biên bản – nếu có điều kiện)

#### 2. Biện pháp giải quyết thống nhất:

.....  
.....  
.....  
.....

Những người tham gia lập biên bản  
Ký tên và đóng dấu (nếu có)

Lái tàu

Trục ban chạy tàu ga